TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06** /2018/HS-ST
Ngày: 23-01-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lộc.

Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Khắc Thái.

2. Ông Nguyễn Tiến Nam.

3. Bà Ngô Phương Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Phương Hồng và ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh và ông Nguyễn Thành Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/TLHS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018, đối với:

Bị cáo **Đoàn Văn L** (tên gọi khác: ĐC), sinh ngày 05/3/1968 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N, sinh năm 1944 và bà Trương Thị G, sinh năm 1948; có vợ là Lương Thị N, sinh năm 1974 và 04 con (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2001); Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/5/2017; Ngày 04/7/2017 hủy bỏ biện pháp tạm giam để bắt buộc chữa bệnh.

Bị bắt tạm giam tiếp tục ngày 10/10/2017. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Hoàng Xuân Thiết - Văn phòng luật sư Hoàng Xuân thiết, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: 01/16 Nguyễn Sinh Cung, thành phố Huế. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Lương Thị N, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đoàn Văn C (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Ông Đoàn Văn N, sinh năm 1944 và bà Trương Thị G, sinh năm 1948. Đều cư trú tại: Thôn 2, xã HL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt ông Ngụng, vắng mặt bà Gái.

+ Chị Đoàn Thị Ph, sinh năm 1997. Trú tại: Thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Ông Đoàn Văn N, bà Trương Thị G và chị Đoàn Thị Ph đều đã ủy quyền cho bà Huỳnh Thị Y.

+ Bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Các con chưa đủ 18 tuổi của ông Đoàn Văn C và bà Huỳnh Thị Y: cháu Đoàn Thị Bé H, sinh năm 2000; cháu Đoàn Thị Bé C, sinh năm 2006; cháu Đoàn Văn B, sinh năm 2008. Đều trú tại: Thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đều có mặt.

Người đại diện hợp pháp của các cháu Đoàn Thị Bé H, Đoàn Thị Bé C và Đoàn Văn B: Bà Huỳnh Thị Y (là mẹ ruột).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lương Thị N, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đoàn T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Anh Võ Thành C, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn 9, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22 tháng 5 năm 2017, giữa Đoàn Văn L với chị Lương Thị N (sinh năm 1974, là vợ của L) xảy ra cãi vã với nhau tại nhà của mình ở thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. L giật lấy cây lau nhà từ tay chị N đang cầm lau nhà đánh chị N. Chị N bỏ chạy ra ngoài đường rồi vào nhà anh Đoàn Văn C (sinh năm 1970, là em ruột của L, nhà ở đối diện với nhà của L, cách khoảng 30m) trốn. Lúc này các con của L là Đoàn Văn H (sinh năm 1996) và Đoàn Văn T (sinh năm 2001) đi về cũng bị L đánh, đuổi ra khỏi nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, chị N cùng với các con về lại nhà nhưng cũng bị L đuổi nên tất cả bỏ đi. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L đi mua 10 chai bia Huda về ngồi uống một mình trước hiên nhà, uống hết 01 chai thì L cho rằng chị N đang ở bên nhà anh C nên đi qua tìm và tiếp tục chửi chị N, anh C đi ra khuyên can. Lúc này, L cầm tay anh C kéo đi qua nhà mình để cùng uống bia. Chị Huỳnh Thị Y (sinh năm 1971, là vợ anh C) thấy vậy đến can ngăn nhưng anh C nói: *"Cứ để anh đi"*. Khi đi, anh C cầm theo 01 ly rượu. Do trong cuộc sống, chị Y biết tính của L thường hay nóng nảy, gây sự nên sau khi anh C đi được một lúc, chị Y đi qua nhà anh Đoàn T (sinh năm 1981, hàng xóm sống gần nhà) nhờ qua can ngăn nhưng anh T chưa đi ngay. Cả hai người ngồi uống hết 10 chai bia trước hiên nhà cho đến

khoảng 22 giờ thì xảy ra mâu thuẫn. L cho rằng anh C là em mà có lời nói xúc phạm đến mình, nên nói với C: *"Đừng đụng đến tao, nếu đụng thì đừng có trách"* rồi đứng dậy đi vào trong nhà vệ sinh. Khi đi ra, thấy anh C giật phích cắm điện ngoài hiên nhà, đồng thời nói với L:*"Tau đập cho mi chết"*, L tức giận nói lại: *"Một mi chết, hai tau chết"*. Vừa nói xong thì giữa hai bên xảy ra đánh nhau, anh C xông vào dùng tay đánh L nhưng không trúng thì bị L ôm vật ngã xuống nền xi măng. Lúc này, anh C nằm ngửa người, còn L nằm đè lên phía trên rồi dùng tay phải đấm vào mặt anh C một cái. Bị đấm, anh C nằm im, L đứng dậy đi vào trong nhà bếp lấy 01 con dao cán màu đen, đầu nhọn được làm bằng kim loại màu trắng, rồi chạy ra lại hiên nhà. Qua ánh đèn điện từ trong nhà chiếu ra, L thấy anh C vẫn nằm ngửa ở nền nhà nên chạy tới cầm dao ở tay phải, mũi dao hướng xuống đất, rồi cúi người xuống đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng ngực phải của anh C. Bị đâm, anh C vùng dậy bỏ chạy về nhà mình. Lúc này, anh Đoàn Thành trên đường đang đi qua thấy anh C tay ôm ngực phải chạy từ nhà L về. Anh C chạy vào đến nhà gặp chị Y và nói:*"Má mi ơi! Anh L đâm chết ba rồi"*, rồi nằm bất tỉnh. Chị Y cùng với anh Thành lấy xe máy chở anh C đến Trạm y tế xã HH cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đi.

Sau khi gây án xong, Đoàn Văn L cầm con dao đi vào nhà đóng toàn bộ cửa lại đe dọa không cho ai vào và cố thủ ở trong nhà. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 23 tháng 5 năm 2017, L thấy bên ngoài nhà có nhiều người, sợ bị bắt nên mở cửa hông phía sau nhà và cầm dao chạy ra ngoài trốn, thì bị lực lượng Công an vây bắt.

Trong quá trình vây bắt L, anh Võ Thành C (Trưởng Công an xã HH) phát hiện được đã xông vào ôm, vật L ngã xuống đất, anh C bị thương rách da mặt sau ở 1/3 dưới cánh tay phải, vết thương hình chữ L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 141-17/TT, ngày 23 tháng 5 năm 2017 đối với anh Đoàn Văn C, Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương thấu ngực - bụng, rách thùy gan phải gây sốc mất máu cấp không phục hồi.

Xét nghiệm mô bệnh học phù hợp với tổn thương sốc mất máu.

- Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp không phục hồi do vết thương gan.

- Kết luận khác: Vật gây: tổn thương vùng bụng do vật sắc nhọn có 1 lưỡi sắc, bản rộng khoảng 5 - 6 cm, hướng từ trên xuống dưới, hơi chệch vào trong.

Ngày 23 tháng 5 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể của Đoàn Văn L, ghi nhận như sau:

- Một vết thương rách da có kích thước (2,5 × 0,1)cm tại ngón tay trỏ.

- Một vết thương rách da có kích thước (2 × 0,1)cm tại ngón áp út.

- Một vết thương rách da có kích thước (1,5 × 0,1)cm tại ngón út.

Ngoài ra, không phát hiện tổn thương nào khác.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 153-17/TgT ngày 06 tháng 6 năm 2017 đối với anh Võ Thành C, Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm cánh tay phải.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là 8% (tám phần trăm).

Vật gây: Vật sắc cạnh.

* Vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- Thu tại hiện trường gồm: 01 (một) đôi dép màu đỏ, phía dưới đế dép có ghi: V-T-37; 01 (một) chiếc mũ màu nâu nhạt; 01 (một) đôi dép da màu đen, dưới đế dép có ghi: ASIA; 01 (một) chiếc dép nhựa màu trắng, dưới đế dép có ghi: NIKA; 01 (một) hộp đựng có chữ Happy sumer.

- Thu 01 (một) con dao bằng kim loại đã bị rỉ rét trên một mặt lưỡi dao có số 9999 và chữ TRỢ HOA ghi thu trước cổng vào nhà Đoàn Văn C.

- Thu của Đoàn Văn L 01 (một) con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng; 01 (một) chiếc quần đùi màu xanh có sọc trắng ở hai bên.

- Thu của Đoàn Văn C 01 (một) chiếc áo sọc ca rô, có cổ, dài tay, cổ áo có chữ "BURBERRY".

+ Ngày 23 tháng 5 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu giữ mẫu máu của Đoàn Văn L để phục vụ công tác giám định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 27-17/HP ngày 24 tháng 5 năm 2017, Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Đoàn Văn L có hàm lượng cồn trong máu là 0mg/100ml máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 28-17/HP ngày 25 tháng 5 năm 2017, Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Anh Đoàn Văn C có hàm lượng cồn trong máu là 237,96mg/100ml máu.

Tại bản kết luận giám định dấu vết máu số 190/GĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Trên con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng ghi thu của Đoàn Văn L (ký hiệu M1) gửi giám định có dính máu người, nhóm B.

- Trên con dao bằng kim loại đã bị rỉ rét trên một mặt lưỡi dao có dòng số 9999 và chữ TRỢ HOA ghi thu trước cổng vào nhà Đoàn Văn C (ký hiệu M2) gửi giám định không dính máu người.

- Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 1 (ký hiệu M3) gửi giám định là máu người, nhóm B.

- Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 2 (ký hiệu M4) gửi giám định là máu người, nhóm B.

- Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 4 (ký hiệu M5) gửi giám định là máu người, nhóm B.

- Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 6 (ký hiệu M6) gửi giám định là máu người, nhóm B.

- Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 8 (ký hiệu M7) gửi giám định là máu người, nhóm B.

- Mẫu máu ghi thu của nạn nhân Đoàn Văn C (ký hiệu N1) gửi giám định thuộc nhóm B.

- Mẫu máu lỏng ghi thu của đối tượng Đoàn Văn L (ký hiệu N2) gửi giám định thuộc nhóm A.

* Tại Bản kết luận giám định dấu vết máu số 194/GĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt ngoài cạnh bàn tay trái của đối tượng Đoàn Văn L (ký hiệu M1) gửi giám định là máu người, nhóm B.

- Chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt ngoài cạnh bàn tay phải của đối tượng Đoàn Văn L (ký hiệu M2) gửi giám định là máu người, nhóm A.

- Chất màu nâu đỏ nghi máu ghi thu tại mũi, miệng, cằm của đối tượng Đoàn Văn L (ký hiệu M3) gửi giám định là máu người, nhóm B.

- Chất màu nâu đỏ nghi máu ghi thu tại phía bên trong cánh tay phải của đối tượng Đoàn Văn L (ký hiệu M4) gửi giám định là máu người, nhóm A.

- Trên chiếc hộp có chữ Happy sumer ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 7 (ký hiệu M5) gửi giám định có dính máu người, nhóm B.

- Mẫu máu ghi thu của nạn nhân Đoàn Văn C (ký hiệu N1) gửi giám định thuộc nhóm B.

- Mẫu máu lỏng ghi thu của đối tượng Đoàn Văn L (ký hiệu N2) gửi giám định thuộc nhóm A.

* Tại Bản kết luận giám định dấu vết máu số 195/GĐ ngày 07 tháng 7 năm 2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Trên chiếc áo sọc carô, có cổ, dài tay, phía tay phải bị cắt ngắn, cổ áo có chữ "BURBERRY" ghi thu của nạn nhân Đoàn Văn C (ký hiệu M1) gửi giám định có dính máu người, nhóm B.

- Trên chiếc quần đùi màu xanh có sọc trắng ở hai bên ghi thu của đối tượng Đoàn Văn L (ký hiệu M2) gửi giám định không dính máu.

- Trên chiếc mũ màu nâu nhạt ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 1 (ký hiệu M3) gửi giám định có dính máu người, nhóm B

- Trên đôi dép màu đỏ, phía dưới đế dép có ghi: V-T-37 ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 1 (ký hiệu M4) gửi giám định có dính máu người, nhóm B.

- Trên đôi dép da màu đen, dưới đế dép có ghi: ASIA ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 1 (ký hiệu M5) gửi giám định có dính máu người, nhóm B.

- Trên chiếc dép nhựa màu trắng, dưới đế dép có ghi: NIKA ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 1 (ký hiệu M6) gửi giám định có dính máu người, nhóm B.

- Mẫu máu ghi thu của nạn nhân Đoàn Văn C (ký hiệu N1) gửi giám định thuộc nhóm B.

- Mẫu máu lỏng ghi thu của đối tượng Đoàn Văn L (ký hiệu N2) gửi giám định thuộc nhóm A.

***** Trong quá trình điều tra vụ án gia đình bị cáo Đoàn Văn L cung cấp, nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra một sổ điều trị ngoại trú tâm thần kinh nên ngày 30 tháng 5 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Đoàn Văn L. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 397/KLGĐTC ngày 26 tháng 6 năm 2017, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận đối với Đoàn Văn L như sau:

- Trước thời điểm gây án:

+ Về mặt y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40).

+ Về mặt pháp luật: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm gây án:

+ Về mặt y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40).

+ Về mặt pháp luật: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm hiện tại:

+ Về mặt y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40).

+ Về mặt pháp luật: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Đề nghị điều trị bắt buộc.

***** Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần trên, trong các ngày 03, 04 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ/KSĐT và Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam số 11/QĐ/KSĐT đối với Đoàn Văn L để bắt buộc chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình điều trị bệnh, Đoàn Văn L đã ổn định về mặt tâm thần và hành vi nên ngày 04 tháng 9 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Đoàn Văn L. Tại bản Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 639/KLGĐTC ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận tại thời điểm hiện tại đối với Đoàn Văn L như sau:

Kết luận về y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40), cần điều trị ngoại trú liên tục.

Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, Đoàn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Về phần dân sự: Gia đình bị cáo Đoàn Văn L đã tự nguyện khắc phục hậu quả chi phí mai táng với số tiền 58.480.000 đồng, số tiền còn lại đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 26/QĐ-KSĐT ngày 28/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đoàn Văn L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn L từ 12 đến 13 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đoàn Văn L phải bồi thường cấp dưỡng cho các con chưa đủ 18 tuổi của anh C và khoản tổn thất tinh thần cho bà Huỳnh Thị Y và các con của anh C theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ.

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường phần chi phí mai táng, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi.

Bị cáo Đoàn Văn L khai nhận hành vi phạm tội, xin gia đình người bị hại tha lỗi và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị xét xử bị cáo với mức án nghiêm để răn đe người khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 22 tháng 5 năm 2017, do mâu thuẫn với nhau sau khi uống bia xong, Đoàn Văn L cho rằng anh Đoàn Văn C có lời nói xúc phạm mình nên hai bên xảy ra đánh nhau. Anh C dùng tay đánh L nhưng không trúng, thì bị L ôm vật ngã xuống nền xi măng rồi nằm đè lên phía trên dùng tay phải đấm vào mặt anh C một cái. Bị đấm, anh C nằm im, L đứng đậy đi vào trong nhà bếp lấy 01 con dao cầm ở tay phải ra cúi người xuống đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng ngực phải của anh C. Bị đâm, anh C vùng dậy ôm ngực bỏ chạy về nhà nằm bất tỉnh, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã HH, nhưng đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Anh Đoàn Văn C chết do sốc mất máu cấp không phục hồi do vết thương gan.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đoàn Văn L thể hiện tính côn đồ, hung hãn. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Đoàn Văn L về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Văn L thì thấy rằng: bị cáo Đoàn Văn L và anh Đoàn Văn C là anh em ruột, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong khi uống rượu, L cho rằng anh C có lời nói xúc phạm mình mà dẫn đến việc cãi vã rồi đánh nhau. Bị cáo L đã dùng dao đâm anh C 01 nhát vào ngực làm anh C tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác và đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Trong quá trình vây bắt, bị cáo L còn chống trả lại lực lượng công an nhằm tẩu thoát. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức phạt thích đáng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo là thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường phần chi phí mai táng người bị hại; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi, bị cáo là người khuyết tật nặng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Về chi phí hợp lý cho việc mai táng: bà Lương Thị N là vợ của bị cáo đã chi toàn bộ tiền mai táng phí là 58.480.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm.

Ông Đoàn Văn N là bố của người bị hại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần và không yêu cầu cấp dưỡng cho ông và vợ là bà Trương Thị G.

Bà Huỳnh Thị Y là vợ của người bị hại, yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền tiền xây lăng mộ, khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà và 3 con chưa đủ 18 tuổi của người bị hại, yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng cho các con chưa đủ 18 tuổi của người bị hại cho đến tuổi trưởng thành, mức cấp dưỡng đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật. Chị Đoàn Thị Ph là con trên 18 tuổi của người bị hại, yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho mình và đề nghị để mẹ mình là bà Y nhận khoản tiền này.

Hội đồng xét xử thấy rằng,

- Về khoản tiền xây lăng mộ: Khoản tiền này pháp luật không quy định là khoản bắt buộc bị cáo phải bồi thường, bị cáo không đồng ý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về khoản tiền bù đắp tổn thất, tinh thần cho bà Huỳnh Thị Y, chị Đoàn Thị Ph, cháu Đoàn Thị Bé H, cháu Đoàn Thị Bé C và cháu Đoàn Văn B là vợ và các con của người bị hại Đoàn Văn C:

Xét thấy, việc người bị hại Đoàn Văn C mất đi đã gây đau thương, mất mát đối với gia đình người bị hại. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Y, chị Đoàn Thị Ph, buộc bị cáo Đoàn Văn L phải bồi thường cho bà Huỳnh Thị Y, chị Đoàn Thị Ph, cháu Đoàn Thị Bé H, cháu Đoàn Thị Bé C và cháu Đoàn Văn B khoản bù đắp tổn thất tinh thần phù hợp với khả năng và điều kiện của bị cáo. Cụ thể, mỗi người 10 tháng lương cơ sở theo quy định tại Điều 591 Bộ Luật Dân sự. Số tiền bị cáo phải bồi thường cho mỗi người là: 1.300.000đ × 10 tháng = 13.000.000đ. Tổng cộng số tiền bồi thường cho 05 người là 65.000.000đ. Bà Huỳnh Thị Y đại diện cho các con nhận khoản tiền này.

- Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi các con của anh Đoàn Văn C và bà Huỳnh Thị Y: Anh Đoàn Văn C và bà Huỳnh Thị Y có 4 người con chung, gồm:

+ Chị Đoàn Thị Ph, sinh ngày 20/02/1997.

+ Cháu Đoàn Thị Bé H, sinh ngày 12/6/2000.

+ Cháu Đoàn Thị Bé C, sinh ngày 27/7/2006.

+ Cháu Đoàn Văn B, sinh ngày 20/4/2008.

Trong đó, chị Đoàn Thị Ph đã trưởng thành. Xét thấy, lúc còn sống, anh Đoàn Văn C là lao động chính trong gia đình, cuộc sống của 3 cháu phụ thuộc vào anh C. Do vậy, yêu cầu của bà Huỳnh Thị Y là chính đáng, đúng pháp luật, cần buộc bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi cháu để bà Y nuôi dưỡng 3 cháu nhỏ cho đến tuổi trưởng thành. Mức 700.000đ/tháng cho mỗi cháu là phù hợp với mức sống trung bình tại địa phương cũng như thu nhập và khả năng của bị cáo. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi anh Đoàn Văn C chết (ngày 23/5/2017) cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi. Bà Huỳnh Thị Y đại diện cho các con nhận khoản tiền này.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng; 01 (một) con dao bằng kim loại đã bị rỉ rét trên một mặt lưỡi dao có số 9999 và chữ TRỢ HOA; 01 (một) chiếc áo sọc ca rô, có cổ, dài tay, cổ áo có chữ: BURBERRY"; 01 (một) chiếc quần đùi màu xanh có sọc trắng ở hai bên; 01 (một) chiếc mũ màu nâu nhạt; 01 (một) đôi dép màu đỏ, phía dưới đế dép có ghi V-T-37; 01 (một) đôi dép da màu đen, dưới đế dép có ghi ASIA; 01 (một) chiếc dép nhựa màu trắng, dưới đế dép có ghi NIKA; 01 (một) hộp đựng có chữ Happy sumer. Đây là các hung khí mà bị cáo sử dụng để gây án, vật chứng thu của bị cáo và bị hại không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Các vật chứng trên có theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ/KSĐT ngày 28/11/2017 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế với Cục Thi hành dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

[5] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Văn L phải chịu theo luật định.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Văn L phải chịu trên số tiền còn phải bồi thường là: 65.000.000đ × 5% = 3.250.000đ.

- Án phí cấp dưỡng: Bị cáo Đoàn Văn L phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm tội "Giết người".

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn L 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt tạm giam 10/10/2017, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2017 đến ngày 04/7/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 591 Bộ luật Dân sự;

- Buộc bị cáo Đoàn Văn L phải bồi thường cho bà Huỳnh Thị Y, chị Đoàn Thị Ph, cháu Đoàn Thị Bé H, Đoàn Thị Bé C, Đoàn Văn B là vợ và các con của bị hại Đoàn Văn C khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho mỗi người là 13.000.000đ. Tổng cộng, số tiền bồi thường cho 05 người là 65.000.000đ. Bà Huỳnh Thị Y đại diện cho các con nhận khoản tiền này.

- Buộc bị cáo Đoàn Văn L phải bồi thường khoản cấp dưỡng cho các con chưa đủ 18 tuổi của người bị hại, gồm: cháu Đoàn Thị Bé H, sinh ngày 12/6/2000, cháu Đoàn Thị Bé C, sinh ngày 27/7/2006, cháu Đoàn Văn B, sinh ngày 20/4/2008. Mức cấp dưỡng là 700.000 đồng/tháng cho mỗi cháu, thời gian cấp dưỡng tính từ khi anh Đoàn Văn C chết (ngày 23/5/2017) cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi. Bà Huỳnh Thị Y đại diện cho các con nhận khoản tiền này.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng; 01 (một) con dao bằng kim loại đã bị rỉ rét trên một mặt lưỡi dao có số 9999 và chữ TRỢ HOA; 01 (một) chiếc áo sọc ca rô, có cổ, dài tay, cổ áo có chữ: BURBERRY"; 01 (một) chiếc quần đùi màu xanh có sọc trắng ở hai bên; 01 (một) chiếc mũ màu nâu nhạt; 01 (một) đôi dép màu đỏ, phía dưới đế dép có ghi V-T-37; 01 (một) đôi dép da màu đen, dưới đế dép có ghi ASIA; 01 (một) chiếc dép nhựa màu trắng, dưới đế dép có ghi NIKA; 01 (một) hộp đựng có chữ Happy sumer.

Các vật chứng trên có Theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ/KSĐT ngày 28/11/2017 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế với Cục Thi hành dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế).

4. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Văn L phải chịu 200.000đ.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Văn L phải chịu 3.250.000đ.

- Án phí cấp dưỡng: Bị cáo Đoàn Văn L phải chịu 300.000đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người ĐDHPCBH;
- Người có qlnvlq;
- Sở Tư pháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Lưu HSVAP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Lộc